

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đăng.

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiệu Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm Văn V, sinh năm 1994 tại T. Hộ khẩu thường trú: Ấp 11, xã Long H, thị xã D, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L và bà Nguyễn Thị N1; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 01/6/2023, bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H (Đ1) sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 11, ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp 11, xã L, thị xã D, tỉnh T; có mặt.

Những người làm chứng:

- Ông Lý Văn N, sinh năm 1978; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.
- Ông Lê Minh Đ, sinh năm 2002; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2020, Lâm Văn V đến sinh sống, làm nghề mổ heo tại lò mổ thuộc xã A, thị xã B, tỉnh Bình D. Trưa ngày 01/11/2022, C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến chơi

và uống rượu cùng với V tại ấp An Sơn, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Sau đó, C tiếp tục đi uống rượu với bạn ở xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, C quay lại gặp V nói C vừa cự cãi với người tại Quán ăn hải sản 234 thuộc ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình D về việc bị người trong quán chém đứt 02 ngón tay. Nghe xong, V nói C đi khâu vết thương rồi V điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) chạy về hướng ngã tư Thùng Thor. Trên đường đi, V gặp T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) đang điều khiển xe mô tô (không rõ nhãn hiệu, biển số) chờ theo 01 người đàn ông nên V kêu lại kể chuyện C bị chém.

Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Lâm Văn V với T1 và bạn của T1 đến thấy ông Nguyễn Văn H là chủ Quán ăn hải sản 234 đang đứng nướng thức ăn. V bước xuống xe hỏi H tại sao chém em của V. H nói không đánh C và hỏi V đến quây quán của H có phải không. V liền chụp ghế mũ trong quán còn T1 cầm 01 cái xẻng định đánh H thì Hoà chạy vào quán lấy 01 con dao dài khoảng 70cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm quay ra chém V. V giơ ghế lên đỡ, lao vào giật được dao của H. H bỏ chạy vào phía trong quán khoảng 30m thì bị té vào hàng rào kẽm gai. V chém 01 nhát trúng vào tay, chân rồi dùng tay đâm vào vùng mặt của H. Sau đó, V vứt con dao rựa vào bụi cây ven đường rồi cùng T1 và bạn của T1 ra về còn H được người nhà chở đi bệnh viện.

Ngày 02/11/2022, Nguyễn Văn T (là anh của H) đến Công an xã An Tây trình báo sự việc. Vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm 01 lưỡi xẻng kích thước 23cm x 26cm và 01 đoạn cây tầm vông dài 60cm.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 873/2023/GDPY ngày 03/01/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của Nguyễn Văn H là 16%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương môi trên chiều chéo xuống từ phải sang trái, hướng từ trước ra sau, bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Các vết thương cẳng tay trái, bàn tay phải: Bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Vết thương cẳng chân trái: Bờ tương đối gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Vết thương xây xát da hông phải: Bờ không rõ, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSBC ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Văn V từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 lưỡi xẻng kích thước 23cm x 26cm và 01 đoạn cây tầm vông dài 60cm không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo thống nhất kết luận giám định thương tích, nội dung vụ án, không tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử để xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/11/2022 tại Quán ăn hải sản 234 thuộc ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh B, bị cáo Lâm Văn V đã có hành vi sử dụng 01 con dao dài khoảng 70cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 30cm gây thương tích cho ông Nguyễn Văn H. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 873/2023/GĐPY ngày 03/01/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nguyễn Văn Hoà là 16%.

[4] Xét bị cáo có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Do đó, Cáo trạng số 67/CT-VKSBC ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lâm Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động bà Nguyễn Thị N1 (là mẹ ruột) bồi thường cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và quá trình bị tạm giam bị cáo đã nhận ra được hành vi sai trái, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao (hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng

răn đe, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động bà Nguyễn Thị N1 (là mẹ ruột) bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng. Hiện tại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 lưỡi xẻng kích thước 23cm x 26cm và 01 đoạn cây tầm vông dài 60cm không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/3/2024).

Tuyên trả tự do cho bị cáo Lâm Văn V tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lâm Văn V cho Ủy ban nhân dân xã L, thị xã D, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lâm Văn V có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo. Trường hợp bị cáo Lâm Văn V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi xẻng kích thước 23cm x 26cm và 01 đoạn cây tầm vông dài 60cm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ-VKSBC ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2024 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Văn V phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã L, thị xã D, tỉnh T;
- Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thê Chính

